TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 11 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con*: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 có một con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 16/10/2023.

Chị Nguyễn Thị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh K, anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị Nguyễn Thị T1 và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở, nhưng anh T không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị T1.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị T1 mỗi tháng 6.000.000 đồng (Sáu triệu

đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2025 cho đến khi cháu K đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T1 thỏa thuận, anh T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000301 ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Anh T đã nộp đủ).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Thị Nga